

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2023/HS-ST**

Ngày 09/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân: - ông Cao Đức Hùng.

- ông Nguyễn Công Tài.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hồ Thu Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Công V, sinh ngày 22/7/1990 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm M (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1943; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không.

Tiền án: ngày 22/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tổng hợp hình phạt chung 06 năm tù tại Bản án số 18/2015/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 22/01/2020.

Nhân thân:

- Ngày 14/8/2020 bị Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 89/QĐ-XPHC.

- Ngày 10/5/2021 bị Công an huyện Quế Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 51/QĐ-XPHC.

- Ngày 24/8/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Quế An, huyện Quế Sơn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 05 tháng tại Quyết định số 197/QĐ-UBND.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến nay. *Có mặt.*

Bị hại: chị Lê Thị Xuân N, sinh năm 1978. Địa chỉ: thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hồ Văn L, sinh năm 1994. Địa chỉ: thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

- Anh Lê Văn B, sinh năm 1973. Địa chỉ: thôn V, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

- Ông Trần P, sinh năm 1950. Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

- Anh Trần Văn H, sinh năm 1978. Địa chỉ: thôn A, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 06/7/2022, bị cáo đi bộ từ nhà mình đến nhà di ruột tại thôn Sơn Lộc, xã Quế Minh, huyện Quế Sơn chơi nhưng không có ai ở nhà. Sau đó, bị cáo tiếp tục đi bộ vào hướng Ủy ban nhân dân xã Quế Minh thì thấy có một đường bê tông, bên cạnh có bờ kênh lớn nên rẽ trái đi dọc theo đường bê tông bên bờ kênh thì thấy có một số người đang khai thác keo lá tràm trên rừng, cách đường khoảng 30 mét, gần đường bê tông có đề nhiều xe mô tô nhưng không thấy người trông coi, trong đó có xe mô tô biển số 51T3 - 2489 của chị Lê Thị Xuân N có gắn sẵn chìa khóa trên xe nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp xe này. Bị cáo đi lại vị trí xe rồi ngồi lên xe, bật chìa khóa, quay đầu xe chạy về hướng xã Bình Lâm, huyện Hiệp Đức. Trên đường đi, bị cáo thấy cạnh một bãi rác có biển số xe 92G1-046.76 đã cũ nên nhặt biển số này rồi đi đến một tiệm sửa chữa xe máy mượn cờ lê để thay biển số vừa nhặt được vào xe mô tô 51T3 - 2489 vừa trộm cắp. Sau đó, bị cáo vứt biển số xe 51T3 - 2489 xuống một cây cầu gần đó rồi điều khiển xe về nhà. Đến ngày 07/7/2022, Công an mời làm việc thì bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Quế Sơn kết luận: một xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen mua lại vào năm 2017 với giá 13.000.000 đồng có giá trị định giá là 3.000.000 đồng.

Ngày 26/8/2022, Công an huyện Quế Sơn triệu tập bị cáo đến Công an xã Quế An để thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam. Tại đây, Công an huyện Quế Sơn đã thu giữ trong túi quần của bị cáo một gói chất bột màu trắng. Qua làm việc, bị cáo khai nhận: khoảng 07 giờ ngày 26/8/2022, anh Hồ Văn L (*trú cùng thôn và là cháu của bị cáo*) nhắn tin cho bị cáo nói: “*Có 150.000 đồng đây*” thì bị cáo hiểu là anh L góp tiền nhờ bị cáo mua ma túy về sử dụng. Sau đó, bị cáo điện thoại cho N (*không rõ họ, địa chỉ cụ thể, không nhớ số điện thoại*) hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng thì được N đồng ý và hẹn gặp nhau ở cánh đồng gần ngã ba xã Quế Phong để giao ma túy. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 92F2-4214 chạy đến khu vực ngã ba Phú Bình, huyện Hiệp Đức mua 02 cái kim tiêm và 01 bình nước cất rồi đi đến khu vực gần ngã ba xã Quế Phong để lấy ma túy như đã hẹn. Sau khi mua được ma túy, bị cáo lấy một nửa số ma túy này sử dụng, phần còn lại dùng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng gói lại để đem về cho anh L. Cùng lúc này, Công an huyện Quế Sơn mời bị cáo đến Công an xã Quế An làm việc nên bị cáo chưa kịp đem ma túy về đưa cho anh L mà bỏ số ma túy này vào trong túi quần của mình rồi đến Công an xã Quế An làm việc. Cùng ngày, Công an huyện Quế Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo tại thôn C, xã Q nhưng không phát hiện đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Tại kết luận giám định số 1203/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: chất bột màu trắng gửi giám định là Heroin, trọng lượng 0,01 gam.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 túi niêm phong mã số PS1A 056380 bên trong có: 01 quần jeans màu xanh trắng, ống bên trái bị rách đường ngang dài 13cm, ống bên phải bị rách đường ngang dài 18cm và 01 áo thun ngắn tay, sọc ngang màu xanh đen trắng;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, số khung ND04031408, số máy NDE 1034568; 01 biển số 92G1-046.76;
- 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen bên trong có gắn sim số 0702680459; 01 xe mô tô Honda Wave màu đỏ, biển số 92F2-4214;
- Số tiền: 6.000 đồng.
- 01 bì niêm phong số 1203/KL-KTHS bên trong chứa 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng và vỏ bao gói còn lại sau giám định.

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKSQS ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn đã truy tố bị cáo về các tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 173 và điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp

dụng khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 15 đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo phải chấp hành từ 27 đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2022.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi niêm phong mã số PS1A 056380 bên trong có 01 quần jeans màu xanh trắng, ống bên trái bị rách đường ngang dài 13cm, ống bên phải bị rách đường ngang dài 18cm và 01 áo thun ngắn tay, sọc ngang màu xanh đen trắng; 01 biển số xe 92G1-046.76; vỏ bao gói còn lại sau giám định trong bì niêm phong số 1203/KL-KTHS.

- Trả cho bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, số khung ND04031408, số máy NDE 1034568, biển số 92F2-4214.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 6.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen bên trong có gắn sim số 0702680459 và số tiền 2.000 đồng (trong bì niêm phong số 1203/KL-KTHS).

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt. Xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 06/7/2022 tại thôn Sơn Lộc, xã Quế Minh, huyện Quế Sơn, bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 xe mô tô của chị Lê Thị Xuân N có giá trị định

giá là 3.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vào ngày 26/8/2022, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,01 gam heroin. Ngày 22/9/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 06 năm tù. Đến ngày 22/01/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt, tính đến ngày 26/8/2022, bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSQS ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác và những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có 01 tiền án và nhân thân xấu. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*mua bán trái phép chất ma túy*” nay lại tiếp tục phạm tội “*trộm cắp tài sản*” và “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thể hiện bị cáo không có ăn năn hối cải. Do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nhưng phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Hành vi nhờ bị cáo mua ma túy của anh Hồ Văn L chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra đề nghị Công an huyện Quế Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- 01 túi niêm phong mã số PS1A 056380 bên trong có: 01 quần jeans màu xanh trắng, ống bên trái bị rách đường ngang dài 13cm, ống bên phải bị rách

đường ngang dài 18cm và 01 áo thun ngắn tay, sọc ngang màu xanh đen trắng của bị cáo và 01 biển số xe 92G1-046.76, bị cáo không nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, số khung ND04031408, số máy NDE 1034568 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp - chị Lê Thị Xuân N là phù hợp.

- 01 xe mô tô Honda Wave màu đỏ, biển số 92F2-4214, bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại, sinh hoạt, bị cáo xin nhận lại nên trả cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen bên trong có gắn sim số 0702680459 (trong túi niêm phong mã số PS3 2153820) và số tiền 6.000 đồng, do bị cáo không nhận lại nên tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và vỏ bao gói còn lại sau giám định trong bì niêm phong số 1203/KL-KTHS: vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[9]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 Bộ luật Hình sự; Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Công V phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Xử phạt bị cáo Phạm Công V 01 (một) năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (26/8/2022).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong mã số PS1A 056380 bên trong có: 01 quần jeans màu xanh trắng, ống bên trái bị rách đường ngang dài 13cm, ống bên phải bị rách đường ngang dài 18cm và 01 áo thun ngắn tay, sọc ngang màu xanh đen trắng; 01 biển số xe 92G1-046.76 và vỏ bao gói còn lại sau giám định trong bì niêm phong số 1203/KL-KTHS.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (trong bì niêm phong số 1203/KL-KTHS); 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen bên trong có gắn sim số 0702680459 (trong túi niêm phong mã số PS3 2153820) và số tiền 6.000 đồng.

- Trả cho bị cáo: 01 xe mô tô Honda Wave màu đỏ, biển số 92F2-4214.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/12/2022. Riêng số tiền 6.000 đồng đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Quế Sơn theo Ủy nhiệm chi ngày 08/12/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/02/2023). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ